BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 619 /QĐ-BGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2022

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
ĐẾN Số: 1024
Ngày: 04/3
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 05 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 07 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17 tháng 10 năm 2021 của Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc sở giáo dục và đào tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ Bạc Liêu, Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng sư phạm (sau đây gọi chung là các cơ sở giáo dục và đào tạo) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Phó TTgCP Vũ Đức Đam (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Nội vụ (để ph/h);
- TW Đoàn; Hội LHTN VN (để ph/h);
- Ủy ban Quốc Gia về Thanh niên Việt Nam (để ph/h);
- UBND các tỉnh, thành phố (để ph/h);
- Các Thứ trưởng (để ph/h chỉ đạo);
- Văn phòng, các Vụ, Cục liên quan thuộc Bộ (để th/h);
- Các sở GDĐT (để th/h);
- Các cơ sở giáo dục ĐH, trường CĐSP(để th/h);
- Cổng TTĐT Bộ;
- Lưu: VT, Vụ GDCTHSSV.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Ngô Thị Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Thực hiện Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 07 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 – 2030, Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, hướng dẫn, triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược Phát triển thanh niên Việt Nam trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030.

b) Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành Giáo dục và thực tiễn phát triển thanh niên.

2. Yêu cầu

a) Xác định đầy đủ, cụ thể các nhiệm vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện theo Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 07 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Các nhiệm vụ được xác định trọng tâm, lộ trình thực hiện và bảo đảm tính khả thi, hiệu quả;

c) Phân công trách nhiệm cụ thể các vụ, cục thuộc Bộ GDĐT; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

II. MỤC TIÊU CHUNG

Xây dựng thế hệ thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng cống hiến xây dựng đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ, GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu 1: Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; cung cấp

thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên học sinh, sinh viên

1.1. Chỉ tiêu:

- Hằng năm, 100% thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức trong ngành giáo dục; học sinh, sinh viên được tuyên truyền phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Đến năm 2030, 70% thanh niên là học sinh, sinh viên được truyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

1.2. Giải pháp

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đặc biệt là những nội dung liên quan đến Luật thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021 - 2030.

- Triển khai đa dạng các giải pháp về giáo dục pháp luật, hình thành ý thức "Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật" trong thanh niên học sinh, sinh viên; thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện; tổ chức các hoạt động phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại, tai nạn thương tích trẻ em trong các nhà trường.

- Đẩy mạnh tuyên truyền các gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt là cán bộ giáo viên, giảng viên trẻ, học sinh, sinh viên tiêu biểu, gương mẫu trong học tập, rèn luyện và ý thức chấp hành pháp luật; trách nhiệm vì cộng đồng, xã hội, có ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật, tư vấn và trợ giúp pháp lý cho thanh niên học sinh, sinh viên phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện địa bàn; ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm, công cụ trên không gian mạng trong công tác tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật cho thanh niên học sinh, sinh viên, trong đó, chú trọng nhóm thanh niên là học sinh, sinh viên yếu thế, dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo.

2. Mục tiêu 2: Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên là học sinh, sinh viên được bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo.

2.1. Chỉ tiêu

- Hằng năm, 100% thanh niên học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Đến năm 2030, 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên là học sinh, sinh viên được ứng

dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên là học sinh, sinh viên chủ trì.

2.2. Giải pháp

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục nhằm đạt chỉ tiêu thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; nâng cao tỷ lệ thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Triển khai các Chương trình, Đề án, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử trong trường học (Chương trình số 1895 về "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030", Quyết định số 1299/QĐ-TTg về Đề án "Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025", Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên); thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho học sinh, sinh viên

- Đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên trong các cơ sở giáo dục học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; xây dựng các chương trình đào tạo ngoại ngữ trên mạng Internet nhằm tạo điều kiện để thanh niên là học sinh ở các vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi được tiếp cận, học tập miễn phí.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng tài năng trẻ trong nước và tài năng trẻ đang học tập, sinh sống ở nước ngoài về tham gia xây dựng và phát triển đất nước.

3. Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng đào tạo, kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp, hội nhập quốc tế và chuyển đổi số cho thanh niên học sinh, sinh viên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

3.1. Chỉ tiêu

- Hằng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường đại học, cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Đến năm 2030, phấn đấu 80% thanh niên là học sinh, sinh viên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm.

3.2. Giải pháp

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, hoàn thiện chính sách phát triển, phương thức giáo dục, đào tạo trực

tuyến, quản lý giáo dục trên môi trường mạng. Phát huy vai trò của giảng viên, giáo viên trẻ, học sinh, sinh viên trong công tác chuyển đổi số; chủ động khai thác, sử dụng các nguồn tài liệu từ thư viện và thư viện số, nguồn tư liệu, học liệu, phần mềm, chương trình đào tạo trực tuyến.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp trong tư vấn, hướng nghiệp, phân luồng cho học sinh từ bậc trung học cơ sở đến trung học phổ thông (Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ); Tăng cường phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh phổ thông.

- Đẩy mạnh triển khai hiệu quả Đề án "Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025" (Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ).

- Tăng cường tổ chức các hoạt động kết nối giữa các nhà trường với các đơn vị, nhà đầu tư, tập thể, cá nhân để thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và trang bị các kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp cho thanh niên, học sinh, sinh viên. Phát triển không gian khởi nghiệp sáng tạo trong các trường đại học; tạo môi trường thuận lợi để hỗ trợ thanh niên học sinh, sinh viên hình thành và hiện thực hóa các ý tưởng, dự án khởi nghiệp, góp phần tạo việc làm sau khi tốt nghiệp.

- Thực hiện Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 – 2025" (Quyết định 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ). Tổ chức các hoạt động xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các nhà trường.

Mục tiêu 4: Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên là học sinh, sinh viên

4.1. Chỉ tiêu

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS; được trang bị kiến thức, kĩ năng an toàn trường học; thường xuyên rèn luyện thể dục, thể thao, đáp ứng yêu cầu tiêu chí đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên theo quy định.

- Hằng năm, trên 60% thanh niên là học sinh, sinh viên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu.

4.2. Giải pháp

- Triển khai Quyết định số 85/QĐ-TTg ngày 17/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025; Quyết định 4659/QĐ-

BGDĐT ngày 14/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định 1660/QĐ-TTg.

- Đổi mới cơ chế, chính sách nhằm huy động tối đa các nguồn lực phát triển thanh niên trong các cơ sở giáo dục; chú trọng các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên là học sinh, sinh viên dễ bị tổn thương, thanh niên là học sinh, sinh viên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Đẩy mạnh truyền thông về sự cần thiết và nhu cầu được nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe của thanh niên là học sinh, sinh viên; trong đó, chú trọng đào tạo, nâng cao năng lực, kỹ năng tư vấn, truyền thông, lập kế hoạch về chăm sóc sức khỏe cho đội ngũ thanh niên là sinh viên, giáo viên, giảng viên trẻ, nhân viên y tế trường học. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác; dự phòng bệnh không lây nhiễm; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên; tăng cường công tác tuyền truyền về phòng, chống dịch bệnh, bệnh không lây nhiễm và sức khỏe tâm thần.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe cho thanh niên là học sinh, sinh viên; đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên trong các cơ sở giáo dục.

5. Mục tiêu 5: Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên là học sinh, sinh viên

5.1. Chỉ tiêu

Hằng năm, trên 80% thanh niên là học sinh, sinh viên ở đô thị; 70% thanh niên là học sinh, sinh viên ở nông thôn; 60% thanh niên là học sinh, sinh viên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập.

5.2. Giải pháp

- Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên trong các cơ sở giáo dục. Khuyến khích thanh niên học sinh, sinh viên tham gia hoạt động và sáng tạo trong văn hóa, thể dục, thể thao; gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Phát triển mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của thanh niên là học sinh, sinh viên trên không gian mạng; quản lý việc sử dụng mạng xã hội thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên trong các cơ sở giáo dục; có chế tài xử lý các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên (GDCTHSSV)

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch;

- Tổ chức theo dõi, tổng hợp hằng năm; tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai Kế hoạch;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, đánh giá việc triển khai, thực hiện Kế hoạch;

- Lập dự toán kinh phí đảm bảo cho việc triển khai Kế hoạch hằng năm.

b) Vụ Giáo dục Trung học, Vụ Giáo dục Thường xuyên, Vụ Giáo dục Đại học, Giáo dục Dân tộc, Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Vụ Pháp chế, Vụ Giáo dục thể chất, Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Cục Hợp tác Quốc tế, Cục Công nghệ thông tin, Ban Quản lý Đề án Ngoại ngữ Quốc gia

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch (theo Phụ lục kèm theo);

- Phối hợp với Vụ GDCTHSSV kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.

c) Vụ Kế hoạch - Tài chính

Hướng dẫn, bố trí kinh phí từ Ngân sách Nhà nước để các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo được phân công chủ trì nhiệm vụ triển khai các hoạt động theo kế hoạch hoạt động được lãnh đạo Bộ phê duyệt.

d) Báo Giáo dục và Thời đại

Phối hợp với Vụ GDCTHSSV và các đơn vị liên quan tổ chức truyền thông về các hoạt động thực hiện Kế hoạch.

2. Các sở giáo dục và đào tạo; các đại học, học viện, các trường đại học, cao đẳng sư phạm

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, triển khai Kế hoạch

- Xây dựng kế hoạch của đơn vị để thực hiện các nhiệm vụ/giải pháp của Kế hoạch;

- Báo cáo đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch hàng năm và gửi về Vụ GDCTHSSV để tổng hợp chung vào tháng 12 hàng năm./.

Trong quá trình triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030 của ngành Giáo dục, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Giáo dục và Đào tạo (Qua Vụ GDCTHSSV, số 35 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội) để báo cáo lãnh đạo Bộ xem xét điều chỉnh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Việc lập dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC

Thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2030

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGDĐT ngày tháng năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức triển khai Chương trình "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030" (Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 11/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Vụ GDCTHSSV	Các vụ, cục thuộc Bộ GDĐT và các đơn vị liên quan	Hằng năm
2	Tổ chức các hoạt động truyền thông về Chiến lược phát triển thanh niên trong ngành Giáo dục	Báo Giáo dục & Thời đại	Vụ GDCTHSSV và các đơn vị liên quan	Hằng năm
3	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật; biên soạn tài liệu và tập huấn nâng cao kiến thức về pháp luật cho giáo viên, giảng viên trẻ, cán bộ làm công tác thanh niên trong các cơ sở giáo dục và đào tạo	Vụ Pháp chế	Vụ GDCTHSSV, Cục NG&CBQLGD và các Vụ bậc học	Hằng năm
4	Biên soạn tài liệu, tổ chức tọa đàm, tập huấn về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và kỹ năng mềm cho cho giáo viên, giảng viên trẻ, đội ngũ cán bộ làm công tác thanh niên trong các cơ sở giáo dục và đào tạo	Vụ GDCTHSSV	Vụ GDTrH, Cục NG&CBQLGD và các đơn vị liên quan	Hằng năm
5	Nghiên cứu cơ chế, chính sách giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên là học sinh, sinh viên được bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, nghiên cứu khoa học	Vụ GDTrH	Các đơn vị và cá nhân liên quan	Hằng năm
6	Biên soạn tài liệu và tổ chức tập huấn về tư vấn phân luồng, hướng nghiệp cho đội ngũ cán bộ làm công tác thanh niên trong các cơ sở giáo dục và đào tạo	Vụ GDTrH	Vụ GDCTHSSV, GDĐH, Cục CTTT và các đơn vị liên quan	Hằng năm

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
7	Biên soạn tài liệu và tổ chức tập huấn về kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp cho đội ngũ cán bộ làm công tác thanh niên trong các cơ sở giáo dục và đào tạo	Vụ GDCTHSSV	Vụ GDTrH, GDĐH, Cục CTTT và các đơn vị liên quan	Hằng năm
8	Biên soạn tài liệu và tổ chức tập huấn về hội nhập quốc tế cho đội ngũ cán bộ làm công tác thanh niên trong các cơ sở giáo dục và đào tạo	Cục HTQT	Vụ GDTrH, Vụ GDĐH, Vụ GDCTHSSV, Cục CTTT và các đơn vị liên quan	Hằng năm
9	Biên soạn tài liệu và tổ chức tập huấn về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ làm công tác thanh niên trong các cơ sở giáo dục và đào tạo	Cục CNTT	Vụ GDTrH, Vụ GDĐH, Vụ GDCTHSSV và các đơn vị liên quan	Hằng năm
10	Xây dựng các tài liệu và tổ chức tập huấn về cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý cho đội ngũ cán bộ làm công tác thanh niên trong các cơ sở giáo dục và đào tạo	Vụ GDCTHSSV	Vụ GDTrH, Vụ GDĐH và các đơn vị liên quan	Hằng năm
11	Xây dựng các tài liệu, tổ chức tập huấn về cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho thanh niên trong các cơ sở giáo dục, trong đó, chú trọng nhóm thanh niên là học sinh, sinh viên yếu thế, dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo.	Vụ GDCTHSSV	Vụ GD Dân tộc, GDTrH và các đơn vị liên quan	Hằng năm
12	Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần của thanh niên trong các cơ sở giáo dục	Vụ Giáo dục Thể chất	Các đơn vị liên quan	Hằng năm
13	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS cho giáo viên,	Vụ GDCTHSSV	Cục NG&CBQLGD và các đơn vị liên quan	Hằng năm

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	giảng viên trẻ, cán bộ làm công tác thanh niên trong các cơ sở giáo dục và đào tạo			
14	Tổ chức kiểm tra, đánh giá triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam trong ngành Giáo dục	Vụ GDCTHSSV	Các đơn vị liên quan	Hằng năm
15	Triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định 1895/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2021-2030"	Vụ GDCTHSSV	Các đơn vị liên quan	Hằng năm
16	Tổ chức Hội nghị sơ kết 05 năm việc thực hiện Kế hoạch	Vụ GDCTHSSV	Các đơn vị liên quan	2025
17	Tổ chức Hội nghị tổng kết việc thực hiện Kế hoạch	Vụ GDCTHSSV	Các đơn vị liên quan	2030